

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

THÁI ĐÌNH DŨNG

**DẠY HỌC TÁC PHẨM VIỆT NAM
VIẾT CHO ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ
BẬC ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc

Mã số: 9140111

Hà Nội, 2020

**LUẬN ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW**

**Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc
Mã số: 9140111**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Tạ Quang Đông

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Phúc Linh

Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

Phản biện 2: PGS.TS. Đặng Thành Hưng

Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2

Phản biện 3: PGS.TS. Phạm Trọng Toàn

Trường ĐH Sư phạm Nghệ thuật TW

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng cấp Trường tại:
Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, số 18, ngõ 55, đường Trần
Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội vào
lúc h , ngày tháng năm 2020.

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong quá trình đào tạo đội ngũ giáo viên âm nhạc cho các trường phổ thông của các cơ sở đào tạo nghệ thuật trên cả nước, đã đạt được một số thành tựu nhất định ở các lĩnh vực: đào tạo, biểu diễn, sáng tác, chuyên soạn; chương trình, giáo trình bài bản, từng bước được khắc phục và hoàn thiện... Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, còn có một số hạn chế cần được phân tích, tìm hiểu để có giải pháp khắc phục, góp phần nâng cao hiệu quả trong dạy học bộ môn ĐPĐT cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc tại Việt Nam hiện nay. Dựa vào tình hình thực tế trên, chúng tôi luôn trăn trở, suy nghĩ, mong muốn được góp phần vào việc tìm hiểu thực tế về tình hình dạy học ĐPĐT, bậc ĐHSP Âm nhạc; phân tích những đặc điểm về kỹ thuật và âm nhạc cũng như nghiên cứu tìm ra các phương pháp chuyên soạn, sáng tác một số tác phẩm Việt Nam cho ĐPĐT, để từ đó đề xuất cải tiến chương trình, bổ sung tác phẩm Việt Nam vào giáo trình và đổi mới phương pháp dạy học, nhằm ứng dụng thực tế cũng như nâng cao hơn nữa hiệu quả dạy học các tác phẩm Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi chọn đề tài: ***“Dạy học tác phẩm Việt Nam viết cho đàn phím điện tử bậc Đại học Sư phạm âm nhạc”***.

2. Giả thuyết khoa học

Nếu áp dụng được các tác phẩm Việt Nam vào chương trình dạy học môn ĐPĐT bắt buộc, thì sinh viên ĐHSP Âm nhạc không những lĩnh hội các kỹ thuật xử lý tác phẩm Việt Nam một cách điều luyện mà còn phát huy được khả năng đệm hát cũng như kỹ năng phục vụ các hoạt động ngoại khóa trong quá trình học tập môn ĐPĐT.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu, khảo sát đánh giá thực trạng dạy học tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT bậc ĐHSP Âm nhạc, trên cơ sở đó xây dựng các giải pháp phù hợp, mang tính thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả dạy học ĐPĐT thông qua các tác phẩm Việt Nam của các cơ sở đào tạo ĐHSP Âm nhạc ở Việt Nam.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu về quá trình phát triển của ĐPĐT từ khi du nhập vào Việt Nam đến nay.

Nghiên cứu về tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT làm cơ sở lý luận của đề tài.

Nghiên cứu về thực trạng dạy và học môn ĐPĐT, ngành ĐHSP Âm nhạc ở Việt Nam làm cơ sở thực tiễn cho đề tài.

Các phương pháp dạy học tác phẩm Việt Nam trong môn ĐPĐT, ngành ĐHSP Âm nhạc, tập trung vào các biện pháp luyện tập thang âm, bấm hợp âm, xử lý tác phẩm, tạo hứng thú cho sinh viên.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu mà chúng tôi hướng đến là những vấn đề liên quan đến đào tạo ĐHSP Âm nhạc như cấu trúc chương trình, nội dung giáo trình, phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập, kiểm tra đánh giá và áp dụng các tác phẩm Việt Nam vào dạy học bộ môn ĐPĐT cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc chính quy tại Việt Nam.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của đề tài là dạy học ĐPĐT, ngành Sư phạm Âm nhạc, bậc Đại học, hệ chính quy tại Việt Nam. Đánh giá thực trạng và phạm vi khảo sát sư phạm đối với bộ môn ĐPĐT của

ba cơ sở đào tạo ĐHSP Âm nhạc đại diện cho ba miền Bắc – Trung – Nam (cụ thể: trường ĐHSP Nghệ thuật TW, HVAN Huế và ĐH Sài Gòn). Phạm vi thực nghiệm sư phạm được tiến hành trong quá trình dạy học ĐPĐT cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc của HVAN Huế.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu:

Phương pháp tổng hợp, phân tích và so sánh:

Phương pháp điều tra, khảo sát:

Phương pháp thực nghiệm sư phạm:

Phương pháp thống kê toán học:

6. Đóng góp của luận án

Luận án có thể phục vụ trong việc biên soạn hoặc bổ sung giáo trình môn ĐPĐT, ngành Sư phạm Âm nhạc, bậc Đại học, hệ chính quy tại Việt Nam.

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho việc dạy học ĐPĐT của các cơ sở đào tạo ngành Sư phạm Âm nhạc tại Việt Nam.

Thông qua các tác phẩm Việt Nam nhằm giới thiệu về văn hóa vùng miền, lứa tuổi cũng như tình yêu quê hương đất nước và con người Việt Nam.

7. Bố cục của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận án có cấu trúc 3 chương:

Chương 1: Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý luận

Chương 2: Đặc điểm về kỹ thuật và âm nhạc của tác phẩm Việt Nam viết cho đàn phím điện tử

Chương 3: Nâng cao hiệu quả dạy học tác phẩm Việt Nam trên đàn phím điện tử.

Chương 1

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN

1.1. Tổng quan nghiên cứu

1.1.1. *Giáo trình đàn phím điện tử được sử dụng trong các cơ sở đào tạo Sư phạm Âm nhạc ở Việt Nam*

Cuốn *Hướng dẫn dạy và học đàn Organ, tập 1, 2*, của Xuân Tứ; tuyển tập *Lý thuyết và thực hành trên đàn Organ, tập 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7*, của Ngô Ngọc Thắng; cuốn *Giáo trình soạn đệm đàn Organ*, của Đoàn Phương Hải; cuốn *Giáo trình cơ sở đàn Organ, bậc Đại học – ngành Sư phạm âm nhạc*, của Hà Mai Hương, Trần Hữu Việt; cuốn *Tài liệu Keyboard dùng cho năm thứ nhất hệ ĐHSP Sư phạm Âm nhạc*, tài liệu lưu hành nội bộ của trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Ngoài ra, còn một số sách giáo khoa, tuyển tập về phương pháp tự học ĐPĐT do một số tác giả Việt Nam biên soạn...

1.1.2. *Một số luận văn nghiên cứu nâng cao chất lượng giảng dạy đàn phím điện tử*

1.1.2.1. *Luận văn nghiên cứu về dạy học đàn phím điện tử bậc Đại học Sư phạm Âm nhạc*

Nguyễn Ngọc Anh (2013), *Nâng cao chất lượng giảng dạy đàn Keyboard cho sinh viên Đại học Sư phạm âm nhạc tại Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ, HVANQG Việt Nam; Trương Thị Lệ Thương (2013), *Đổi mới giáo trình và phương pháp giảng dạy đàn Organ cho sinh viên Khoa Sư phạm của Học viện Âm nhạc Huế*, Luận văn Thạc sĩ, HVANQG Việt Nam; Lê Quang Việt (2014), *Đưa nhạc Jazz vào việc dạy học môn đàn phím điện tử, ngành Sư phạm Âm nhạc trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ, ĐHSP Nghệ thuật TW;... Bên cạnh đó, còn có các bản luận văn nghiên cứu về kỹ năng đệm hát...

1.1.2.2. Luận văn nghiên cứu về dạy học đàn phím điện tử cho sinh viên Âm nhạc bậc Cao đẳng và các trình độ khác

Các luận văn của Hà Trọng Kiều (2014), *Đàn Keyboard trong đào tạo sinh viên Sư phạm âm nhạc Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ, ĐHSP Nghệ thuật TW; Trần Thị Mẫn (2015), *Nghiên cứu biên soạn tài liệu dạy học đàn phím điện tử cho sinh viên Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây*, Luận văn Thạc sĩ, ĐHSP Nghệ thuật TW; Trần Thị Bích Thủy (2015), *Dạy học môn đàn phím điện tử tại Cung văn hóa thiếu nhi Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ, ĐHSP Nghệ thuật TW;... Cũng có những công trình nghiên cứu về đệm hát của ĐPĐT...

1.1.3. Đánh giá tình hình nghiên cứu

1.1.3.1. Những đóng góp

Nhìn chung, những công trình nghiên cứu, những bản luận văn mà chúng tôi đã tham khảo đều đề cập đến nhiều khía cạnh khác nhau trong quy trình đào tạo ĐHSP Âm nhạc của bộ môn ĐPĐT. Tuy nhiên, có một số vấn đề vẫn chưa thật phù hợp với tình hình thực tế giảng dạy và học tập trong môi trường Sư phạm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay.

1.1.3.2. Những vấn đề còn tồn đọng

a. Một số vấn đề chưa thống nhất

Trong các tài liệu trên, chúng ta có thể thấy nhiều ý kiến đề xuất không thống nhất khác về phân bổ số tiết học, về luyện kỹ thuật, các kỹ năng thực hành khác...

b. Một số vấn đề còn bỏ ngỏ

Trong các công trình nghiên cứu của mình các tác giả đã đưa ra một số ý kiến trong việc đổi mới, bổ sung chương trình phân môn ĐPĐT. Như vậy, qua các công trình nghiên cứu trên, chưa có công

trình nào nghiên cứu về vấn đề phân tích đặc điểm âm nhạc của tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT; chuyển soạn hay sáng tác một số tác phẩm Việt Nam cho ĐPĐT theo chủ đề, phù hợp với đối tượng ĐHSP Âm nhạc; ứng dụng các tính năng của ĐPĐT vào dạy học tác phẩm Việt Nam trong chương trình đào tạo bậc ĐHSP Âm nhạc.

1.1.3.3. Một số vấn đề sẽ được giải quyết trong luận án

a. Về hướng nghiên cứu

Chúng tôi sẽ tiếp tục giải quyết những luận điểm cũng như các lí giải chưa rõ ràng hoặc chưa được đề cập đến trong các công trình mà chúng tôi đã tham khảo.

b. Về cơ sở lý luận

Với luận án này, chúng tôi sẽ vận dụng một số khung lý thuyết như: lý thuyết về phương pháp dạy học âm nhạc, phương pháp dạy học đại học, lý thuyết về âm nhạc học và lý thuyết về dân tộc nhạc học.

1.2. Một số khái niệm liên quan đến đề tài luận án

1.2.1. Phương pháp dạy học

Dạy học gồm hai chủ thể (người dạy, người học) cùng đồng đẳng, song hành trong mối quan hệ truyền thụ, tiếp nhận tri thức nhân loại. Tuy vậy, vai trò, chức năng giữa người dạy và người học khác nhau trên nhiều bình diện, từ phương pháp đến hình thức. Do đó phải nêu rõ khái niệm hai hoạt động dạy và học.

1.1.2. Đàn phím điện tử

Cụm từ “đàn phím điện tử” (Tiếng Anh: Electronic keyboard) được dùng trong luận án là những nhạc cụ điện tử có phần đệm tự động (tiết điệu), mô phỏng đầy đủ âm thanh các loại nhạc cụ phương Tây và truyền thống, được thiết kế theo hình thức bàn phím Piano, gồm nhiều loại, nhiều dòng, nhiều tên gọi, ký hiệu...

1.2.3. Phương pháp dạy học đàn phím điện tử

Dạy học đàn phím điện tử là quy trình tổ chức, hướng dẫn của người dạy nhằm tác động đến nhận thức nghệ thuật âm nhạc của người học, từ đó rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo đạt đến trình độ điều luyện trên đàn phím điện tử.

1.2.4. Đại học Sư phạm Âm nhạc

Cụm từ “Đại học Sư phạm Âm nhạc” (Tiếng Anh: University of Music Pedagogy) được sử dụng trong luận án bao hàm những giảng viên giảng dạy bộ môn ĐPĐT cho sinh viên ngành Sư phạm âm nhạc, bậc Đại học chính quy tại Việt Nam.

1.2.5. Tác phẩm Việt Nam

Cụm từ “tác phẩm Việt Nam” (Tiếng Anh: Vietnamese works) được dùng trong luận án là những tác phẩm khí nhạc được sáng tác dựa trên chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam, hoặc được biên soạn, chuyển soạn và biến tấu dựa trên các ca khúc hay những bài bản dân ca Việt Nam.

1.3. Lịch sử xuất hiện của đàn phím điện tử tại Việt Nam và những đặc điểm cơ bản về tính năng

1.3.1. Sự du nhập của đàn phím điện tử vào Việt Nam

ĐPĐT xuất hiện đầu tiên ở Sài Gòn từ những năm 1970, sau năm 1975 ĐPĐT bắt đầu được biết tới ở miền Bắc, và tiếp đó là một số tỉnh thành khác. Đầu những năm 1990 với phong trào nhạc mới, đã làm tăng thêm số người sử dụng ĐPĐT. Đến năm 1996, cây đàn được quan tâm hơn khi Bộ GD&ĐT phổ cập âm nhạc phổ thông và đã trở thành một môn học bắt buộc của sinh viên ĐHSP Âm nhạc. Trải qua nhiều bước thăng trầm, hiện nay ĐPĐT đã từng bước trưởng thành, phát triển và có vai trò, vị trí trong đời sống âm nhạc Việt Nam.

1.3.2. Những đặc điểm cơ bản của đàn phím điện tử

Đặc điểm khác đàn Piano và các nhạc cụ khác là có phần đệm tự động, với các dạng hợp âm và tiết điệu khác nhau cùng nhiều chức năng khác như: Voice (âm sắc), Style (tiết điệu)...

1.4. Thực trạng dạy học đàn phím điện tử tại các cơ sở đào tạo Đại học Sư phạm Âm nhạc

1.4.1. Khái quát về ba cơ sở đào tạo Đại học Sư phạm Âm nhạc

1.4.1.1. Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW được thành lập năm 1970. Năm 2006, đào tạo bậc ĐHSP Âm nhạc; năm 2012 đào tạo trình độ Thạc sĩ; năm 2015 đào tạo trình độ Tiến sĩ. Từ năm 2014, thành lập khoa Nhạc cụ và bộ môn ĐPĐT bậc ĐHSP Âm nhạc do khoa đảm nhận.

1.4.1.2. Học viện Âm nhạc Huế

Năm 1996, khoa Sư phạm Âm nhạc – HVAN Huế là cơ sở đào tạo ngành ĐHSP Âm nhạc chính quy đầu tiên tại Việt Nam.

1.4.1.3. Đại học Sài Gòn

Khoa Nghệ thuật – ĐH Sài Gòn thành lập năm 2003. Hiện nay, khoa đào tạo các chuyên ngành âm nhạc và mỹ thuật. Trong đó, ngành ĐHSP Âm nhạc vẫn đóng vai trò nòng cốt.

1.4.2. Đặc điểm sinh viên

Phần lớn các em sinh viên chưa từng học cơ bản hay làm quen với cây đàn trước khi vào trường, nên việc tiếp thu những kiến thức và kỹ năng chơi đàn gặp nhiều khó khăn.

1.4.3. Đội ngũ giảng viên

TT	Tên trường	Tổng số GV	Trình độ CM			Ghi chú
			TS	ThS	CN	
1	ĐHSP Nghệ thuật TW	15	0	15	0	

2	HVAN Huế	5	0	5	0	
3	ĐH Sài Gòn	7	0	7	0	

Bảng 1.1. Số lượng và trình độ chuyên môn đội ngũ giảng viên của bộ môn ĐPDĐT tại ba cơ sở đào tạo ĐHSP Âm nhạc

1.4.4. Chương trình môn Đàn phím điện tử

1.4.4.1. Chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định

Thời lượng dành cho bộ môn ĐPDĐT, cụ thể: 0.5 tiết (2 SV/ 1 tiết/ 1 tuần), mỗi học kỳ 7.5 tiết/ 1 SV, được dàn trải trong 15 tuần.

1.4.4.2. Chương trình chi tiết của ba cơ sở đào tạo Đại học Sư phạm Âm nhạc

- a. Nội dung chương trình chi tiết môn Đàn phím điện tử của khoa Nhạc cụ, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
- b. Nội dung chương trình chi tiết môn Đàn phím điện tử của khoa Sư phạm Âm nhạc, Học viện Âm nhạc Huế
- c. Nội dung chương trình chi tiết môn Đàn phím điện tử của khoa Nghệ thuật, Trường Đại học Sài Gòn

1.4.5. Sử dụng giáo trình trong dạy học đàn phím điện tử

1.4.5.1. Giáo trình đàn phím điện tử tại khoa Nhạc cụ, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương

Hiện nay, trường ĐHSP Nghệ thuật TW đã có cuốn *Tài liệu Keyboard dùng cho năm thứ nhất hệ Đại học Sư phạm âm nhạc* do tập thể giảng viên bộ môn ĐPDĐT biên soạn năm 2011.

1.4.5.2. Giáo trình đàn phím điện tử tại khoa Sư phạm Âm nhạc, Học viện Âm nhạc Huế

HVAN Huế đã sử dụng cuốn *Giáo trình cơ sở đàn Organ* của Hà Mai Hương, Trần Hữu Việt biên soạn và cuốn *Giáo trình soạn đệm đàn Organ* của Đoàn Phương Hải, xuất bản năm 2012.

1.4.5.3. Giáo trình đàn phím điện tử tại khoa Nghệ thuật, Trường Đại học Sài Gòn

Khoa Nghệ thuật – ĐH Sài Gòn chưa có giáo trình dành riêng cho bộ môn ĐPĐT, bậc DHSP Âm nhạc.

1.4.6. Đánh giá thực trạng

Thông qua việc điều tra, khảo sát về chương trình, giáo trình, đội ngũ giảng viên cũng như đặc điểm sinh viên đã cho thấy việc sử dụng tác phẩm Việt Nam trong việc dạy học ĐPĐT cho sinh viên DHSP Âm nhạc là rất quan trọng.

1.5. Nguyên nhân của những hạn chế trong dạy học đàn phím điện tử

- Nguyên nhân khách quan: do phổ cập đào tạo nhạc công ở địa phương; công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn; độ tuổi không đồng đều; ĐPĐT không phải là môn điều kiện khi tuyển đầu vào; thời lượng dành cho bộ môn ĐPĐT quá ít; sản phẩm âm nhạc Việt Nam trên thị trường còn khiêm tốn.

- Nguyên nhân chủ quan: do ý thức học tập của sinh viên; khả năng của giảng viên; thiếu sự quan tâm của các nhà quản lý.

Tiểu kết chương 1

Qua phân tích những nguyên nhân và thực trạng trên, đã cho chúng ta thấy rõ yêu cầu cấp thiết của việc nâng cao chất lượng dạy học tác phẩm Việt Nam của bộ môn ĐPĐT, bậc DHSP Âm nhạc. Dù đây mới chỉ là những hạn chế cơ bản, được chúng tôi khảo sát thực tế đang diễn ra trong đào tạo DHSP Âm nhạc hiện nay.

Chương 2

ĐẶC ĐIỂM VỀ KỸ THUẬT VÀ ÂM NHẠC CỦA TÁC PHẨM VIỆT NAM VIẾT CHO ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

2.1. Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu

Dựa vào những tài liệu thu thập được, chúng tôi nhận thấy tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT ở nhiều trình độ khác nhau, nhiều phong cách, thể loại khác nhau. Với khối lượng tác phẩm như vậy, chúng tôi có nhiều tác giả quan tâm đến việc biên soạn, chuyển soạn và sáng tác những tác phẩm Việt Nam cho ĐPĐT, trong số đó phải kể đến một số tác giả tiêu biểu như: nhạc sĩ Xuân Tứ, Việt Thanh, Lê Vũ, Lưu Minh, Xuân Trung... và rất nhiều tác giả, tác phẩm khác.

2.2. Một số đặc trưng trong xây dựng tác phẩm Việt Nam cho đàn phím điện tử

2.2.1. Hình thức xây dựng tác phẩm

Một số hình thức xây dựng tác phẩm thường gặp trong kho tàng tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT, đó là các nhạc sĩ chuyển soạn giống hết ca khúc gốc, chuyển soạn có sự biến tấu, sáng tạo hoặc tự sáng tác dựa trên chất liệu âm nhạc truyền thống Việt Nam.

Trong kho tàng tác phẩm Việt Nam từ xưa đến nay rất đa dạng về thể loại, cấu trúc cũng như hình thức và ngôn ngữ âm nhạc, từ đơn giản đến phức tạp, mang tính khái quát cao. Đội ngũ nhạc sĩ Việt Nam, đã kết hợp các hình thức, thể loại âm nhạc kinh điển thế giới để xây dựng những tác phẩm Việt Nam có quy mô và cấu trúc hoàn thiện.

2.2.2. Phương pháp xây dựng tác phẩm

2.2.2.1. Lấy nguyên bản một bài hát hoặc bài dân ca

Các tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT thường sử dụng gần như nguyên dạng làn điệu, bài bản dân ca để biên soạn, chuyển soạn

hoặc lấy một nét giai điệu, nhịp điệu, âm hình hay chất liệu trong làn điệu dân ca để biến tấu, phát triển.

2.2.2.2. *Lấy một chủ đề trong tác phẩm hoặc làn điệu, bài bản dân ca*

2.2.2.3. *Sử dụng ca khúc khác để xây dựng tác phẩm* .

2.2.2.3. *Sử dụng âm hưởng để tạo giai điệu mới*

Các tác phẩm được xây dựng dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian vùng Tây Nguyên gồm: tác phẩm *Chiều trên nương*, *Đội anh về* của nhạc sĩ Xuân Tứ; tác phẩm *Vũ khúc Tây Nguyên* của nhạc sĩ Việt Thanh ...

- Các tác phẩm được xây dựng dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian Nam bộ gồm: tác phẩm *Ngẫu hứng số 12*, *Khúc hát ru*, *Improvisation 12^B* của nhạc sĩ Xuân Tứ; tác phẩm *Nhớ biển* của nhạc sĩ Lê Phước Nguyên;...

- Các tác phẩm được xây dựng dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian các vùng miền khác như: tác phẩm *Tiếng sáo tuổi xuân*, dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian Bắc Ninh, tác phẩm *Hoa ban và cô gái Thái*, dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian Tây Bắc, *Trống hội*, dựa trên âm hưởng âm nhạc dân gian Bắc bộ của nhạc sĩ Xuân Tứ và còn nhiều tác phẩm của một số tác giả khác.

2.2.3. *Lựa chọn chất liệu âm nhạc của tác phẩm cho đàn phím điện tử*

2.2.3.1. *Sử dụng các thang âm, bài bản dân ca*

2.2.3.2. *Sử dụng các quãng đặc trưng để xây dựng hòa thanh*

a. *Khai thác, sử dụng các quãng đặc trưng trong âm nhạc truyền thống Việt Nam*

Theo tìm hiểu và nghiên cứu của chúng tôi về hòa thanh trong các tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT, thì các quãng đặc trưng là

một trong những yếu tố rất quan trọng để hình thành những đặc điểm riêng, cũng như phong cách riêng, sự độc đáo và giá trị biểu hiện của nền âm nhạc truyền thống Việt Nam.

b. Kết hợp, sử dụng các quãng phổ biến, đặc trưng trong dân ca và âm nhạc dân gian truyền thống Việt Nam

- Liên kết để tạo thành giai điệu hoặc tạo thành các chồng âm, các hợp âm ba nốt như: tổ hợp gồm quãng 2 trưởng (1 cung) + quãng 3 thứ (1.5 cung). Hoặc tổ hợp gồm quãng 3 thứ (1.5 cung) + quãng 2 trưởng (1 cung).

- Sự vận dụng tổ hợp quãng đặc trưng trong các tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT còn có các dạng sau: tổ hợp gồm quãng 3 trưởng (2 cung) + quãng 2 thứ (1/2 cung). Hoặc tổ hợp gồm quãng 2 thứ (1/2 cung) + 1 quãng 3 trưởng (2 cung):

2.2.3.3. Sử dụng tiết tấu

Những tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT, được các nhạc sĩ chúng ta ứng dụng thành thạo các ký hiệu cũng như cách thể hiện tiết tấu phương Tây vào tác phẩm của mình.

2.2.3.4. Sử dụng ca khúc khác

a. Sử dụng ca khúc thiếu nhi

b. Ca khúc cho người lớn

2.3. Những ưu điểm và hạn chế của tác phẩm Việt Nam viết cho đàn phím điện tử

2.3.1. Những ưu điểm

Khai thác được những nét đặc trưng trong dân ca Việt Nam; các tác phẩm đã phát huy được tính năng và kỹ thuật của cây đàn; đã kết hợp nhuần nhuyễn giữa âm nhạc thế giới với âm nhạc truyền thống Việt Nam.

2.3.2. Một số hạn chế

Một số tác phẩm có cấu trúc chưa chặt chẽ và thiếu tính logic, xuyên suốt; chưa khai thác, sử dụng tối đa bộ tiếng và bộ đệm tự động để tạo ra sự độc đáo trong tác phẩm; các ca khúc, bài bản dân ca quen thuộc được nhiều tác giả sử dụng để chuyển soạn, có sự trùng lặp; phần lớn tác phẩm được viết chưa phù hợp đối tượng, chủ yếu sáng tác, chuyển soạn theo sở trường của tác giả.

2.4. Vai trò, vị trí của tác phẩm Việt Nam viết cho đàn phím điện tử trong chương trình đào tạo Đại học Sư phạm Âm nhạc

2.4.1. Vai trò về giáo dục thẩm mỹ và tính dân tộc

Chúng tôi nhận thấy rằng các nhà sư phạm trên thế giới đều chú trọng đến việc giáo dục thẩm mỹ âm nhạc, xây dựng nền tảng âm nhạc dân tộc trong bản thân các em, thông qua tác phẩm của đất nước mình.

2.4.2. Vị trí các tác phẩm Việt Nam trong chương trình đào tạo

Tại Việt Nam, đã có thời gian ở một số cơ sở đào tạo ĐHSP Âm nhạc với phần dạy học môn ĐPĐT, tác phẩm Việt Nam là phần bắt buộc trong chương trình học và thi.

2.4.3. Giúp sinh viên nhanh chóng tiếp thu kiến thức

Với bất kỳ chương trình đào tạo nào, việc quan trọng nhất vẫn là làm sao người học có thể tiếp cận và tiếp thu được khối lượng kiến thức, thông tin được truyền dạy một cách hiệu quả mà không cảm thấy nhàm chán và mất đi tính sáng tạo.

2.4.4. Tăng cường khả năng làm quen với thang âm truyền thống

Thông qua các tác phẩm Việt Nam cũng có thể phát triển kỹ năng toàn diện khi sử dụng ĐPĐT, như việc sử dụng hệ thống thang âm 5 âm (ngũ cung), các hợp âm có quãng 2, quãng 4...

Tiểu kết chương 2

Thông qua những tổng hợp, nghiên cứu một số đặc trưng trong các tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT, chúng ta có thể nhận thấy sự khác biệt khá lớn giữa các tác giả và tác phẩm. Chính vì vậy, sản phẩm âm nhạc được sáng tác vừa mang phong cách viết chuyên nghiệp, cấu trúc thống nhất, chặt chẽ, vừa có được sự khai thác tốt về tính năng nhạc cụ và đặc biệt là phải phù hợp đối tượng.

Chương 3

NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC TÁC PHẨM VIỆT NAM TRÊN ĐÀN PHÍM ĐIỆN TỬ

3.1. Nâng cao hiệu quả xử lý tác phẩm Việt Nam trong dạy học đàn phím điện tử

3.1.1. Đối với các tác phẩm Việt Nam chuyển biên

Những tác phẩm âm nhạc Việt Nam nói chung và các tác phẩm dành cho ĐPĐT nói riêng, trong quá trình phát triển một số nhạc sĩ đã tự sáng tác, chuyển soạn hay biên soạn để tạo nên những hình tượng âm nhạc trong tác phẩm của mình, nhằm thể hiện thành công trên ĐPĐT.

3.1.2. Đối với các tác phẩm cho thiếu nhi

Những tác phẩm lấy cảm hứng từ chủ đề thiếu nhi luôn gần gũi với tuổi thơ của mỗi người. Tác phẩm giúp người học xây dựng khả năng liên tưởng trong nhạc cảm và kỹ năng cũng như kỹ thuật cơ bản để thể hiện cảm xúc âm nhạc.

3.1.3. Đối với các làn điệu, bài bản dân ca

Lúc diễn tấu các làn điệu dân ca, tùy theo tính cách của mỗi người, cảm nhận không giống nhau hoàn toàn. Do đó, cảm hứng về nghệ thuật khác nhau sẽ tạo nên những màu sắc âm nhạc khác nhau cho mỗi sinh viên khi diễn tấu trên cây đàn của mình.

3.1.4. Đối với các tác phẩm mới mang âm hưởng dân gian

Các tác phẩm mới thường được tác giả sáng tác trên chuẩn mực âm nhạc thế giới và kết hợp khai thác chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam. Nên người giảng viên cần truyền cảm hứng tốt cho các em sinh viên trong dạy học ĐPĐT một cách tổng quát.

3.1.5. Trong các tác phẩm khác

Đề tài thiên nhiên, quê hương đất nước cũng rất phong phú và đa dạng, luôn tạo cảm hứng bổ ích cho một sân chơi sau các công việc cũng như giờ học căng thẳng của các em. Nội dung tác phẩm về ca ngợi quê hương đất nước, ca ngợi tinh thần chiến đấu quật cường của nhân dân ta qua hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm.

3.2. Nâng cao hiệu quả về kỹ thuật diễn tấu trong dạy học tác phẩm Việt Nam

3.2.1. Hướng dẫn thể hiện giai điệu, nhịp điệu và tiết tấu

Những tác phẩm Việt Nam trong chương trình đào tạo ĐHSP Âm nhạc thường có giai điệu hay, tiết tấu sôi nổi, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí của sinh viên, nên đều được các em yêu thích.

3.2.2. Diễn tấu các loại thang âm và hòa thanh

Một trong những điểm thuận lợi về tính năng nhạc cụ của ĐPĐT là sự phong phú trong thể hiện thang âm, điệu thức và hoà thanh. Cây đàn còn tạo nên những nét giai điệu với hình tượng âm nhạc phong phú.

3.2.3. Kỹ thuật chạy ngón

Hiện nay các giáo trình dùng trong dạy học ĐPĐT thường sử dụng những mẫu luyện ngón của Piano. Tuy nhiên, ĐPĐT với phạm vi thường dùng 6 quãng tám (61 phím), khác với Piano 9 quãng tám (88 phím) và đặc điểm của ĐPĐT phím nhỏ, nhẹ nên khi áp dụng các bài luyện ngón của Piano là không thích hợp.

3.2.4. Kỹ thuật pitch bend, luyến và lảy

Những tác phẩm Việt Nam vẫn được sử dụng các kỹ thuật phương Tây. Tuy nhiên, đặc trưng nhất vẫn là các nốt hoa mỹ, luyến, lảy và kỹ thuật bend.

3.3. Đề xuất bổ sung một số tác phẩm Việt Nam vào chương trình đàn phím điện tử bắt buộc, bậc Đại học Sư phạm Âm nhạc

3.3.1. Tầm quan trọng của việc đưa tác phẩm Việt Nam vào chương trình bắt buộc

Tại Việt Nam, vẫn có những cơ sở đào tạo nghệ thuật duy trì việc đưa các tác phẩm Việt Nam vào chương trình bắt buộc mà không gặp bất kỳ trở ngại nào.

3.3.2. Phân bổ cụ thể cho từng tín chỉ (học phần) dựa vào kỹ năng yêu cầu

3.3.2.1. Học phần I (Tín chỉ 1)

Luyện Gam và các kiểu rải (từ 0 – 2 dấu hóa); các bài Etude ngắn; đệm hát lớp 1, lớp 2 và lớp 3; các tác phẩm Việt Nam viết cho độc tấu được tác giả đề xuất.

3.3.2.2. Học phần II (Tín chỉ 2)

Luyện Gam và các kiểu rải (từ 3 – 4 dấu hóa); các bài Etude vừa; đệm hát lớp 4 và lớp 5; các tác phẩm Việt Nam viết cho độc tấu được tác giả đề xuất.

3.3.2.3. Học phần III (Tín chỉ 3)

Luyện Gam và các kiểu rải (từ 5 – 6 dấu hóa); các bài Etude dài; đệm hát lớp 6 và lớp 7; các tác phẩm Việt Nam viết cho độc tấu được tác giả đề xuất.

3.3.2.4. Học phần IV (Tín chỉ 4)

Các tác phẩm Piano hoặc tác phẩm nước ngoài; đệm hát lớp 8, lớp 9 và các ca khúc nghệ thuật; các tác phẩm Việt Nam viết cho độc tấu được tác giả đề xuất.

3.3.2.5. Phần thi tốt nghiệp

Bốc thăm đệm hát 01 ca khúc do Hội đồng chuyên môn của khoa quy định; Độc tấu 01 tác phẩm Việt Nam (giảng viên hướng

dẫn căn cứ chương trình, giáo trình và khả năng sinh viên để cho bài).

3.4. Chuyển soạn tác phẩm Việt Nam ứng dụng trong dạy học đàn phím điện tử cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc

3.4.1. Những tiêu chí, nguyên tắc và thủ pháp trong chuyển soạn

3.4.1.1. Tiêu chí chuyển soạn

- Chuyển soạn một số tác phẩm có chủ đề về thiếu nhi;
- Chuyển soạn một số bài bản, làn điệu có chủ đề về dân ca;
- Chuyển soạn tác phẩm có chủ đề khác;
- Viết tác phẩm mới mang âm hưởng dân gian.

3.4.1.2. Nguyên tắc chuyển soạn

- Biết khai thác tính năng nhạc cụ và phát huy tính sáng tạo;
- Phải phù hợp với trình độ và khả năng của đối tượng học;
- Tạo giai điệu mới nhưng vẫn giữ được chất liệu gốc;
- Hiệu quả với tính năng, kỹ thuật diễn tấu của nhạc cụ.

3.4.1.3. Thủ pháp chuyển soạn

- Thủ pháp xử lý âm thanh, thay đổi âm sắc, xử lý kỹ thuật bend, kỹ thuật ngón;
- Thủ pháp chuyển đổi cấu trúc âm hình, kết cấu bè, thay đổi tiết tấu, điều chỉnh trường độ, âm vực của giai điệu;
- Thủ pháp ly điệu, chuyển điệu, hoán đổi điệu thức;
- Thủ pháp hòa thanh, thêm bè cho giai điệu...

3.4.2. Thực hành chuyển soạn một số tác phẩm Việt Nam cho đàn phím điện tử

Để phù hợp với đối tượng là sinh viên ĐHSP Âm nhạc, mỗi tác phẩm như vậy chúng tôi chuyển soạn theo ba cấp độ khác nhau, mức độ khó dần:

- Mức độ dễ (hay còn gọi là cấp độ 1): chúng tôi chuyển soạn theo hình thức ba đoạn đơn, với mức độ kỹ thuật đơn giản, dễ thuộc, dễ nhớ, nhằm đáp ứng nhu cầu những sinh viên mới làm quen cây đàn.

- Mức độ vừa (hay còn gọi là cấp độ 2): chúng tôi chuyển soạn theo hình thức ba đoạn phức có đoạn chen và coda, với mức độ kỹ thuật vừa phải, nhằm đáp ứng nhu cầu những sinh viên có kiến thức cơ bản và trình độ khá.

- Mức độ khó (hay còn gọi là cấp độ 3): chúng tôi lấy một chủ đề trong tác phẩm gốc đã chuyển soạn ở mức 1, và 2, sau đó biến tấu các biến khúc, với mức độ kỹ thuật khó, nhằm đáp ứng nhu cầu những sinh viên có năng khiếu và kỹ năng vượt trội.

Ngoài ra, chúng tôi dựa trên chất liệu âm nhạc dân gian Việt Nam để sáng tác những tác phẩm mới dành cho ĐPĐT.

3.4.2.1. Chuyển soạn tác phẩm từ ca khúc thiếu nhi

Ca khúc *Tuổi đời mệnh mông*, một sáng tác nổi tiếng và có giai điệu dễ nhớ của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, ca khúc này nằm trong chương trình phân môn học Hát của khối lớp 8.

3.4.2.2. Chuyển soạn tác phẩm từ làn điệu, bài bản dân ca

Chúng tôi chọn bài *Lý kéo chài*, dân ca Nam bộ (trong chương trình âm nhạc chính khóa THCS, phân môn học Hát của khối lớp 9), lựa chọn theo ba mức độ nêu trên nhằm phù hợp với sinh viên ĐHSP Âm nhạc trong dạy học ĐPĐT.

3.4.2.3. Chuyển soạn tác phẩm từ ca khúc khác

Qua khảo sát tại ba địa điểm là: Hà Nội, Huế, Sài Gòn và để phù hợp với thực tế trên, chúng tôi chọn ca khúc *Hà Nội – Huế – Sài Gòn*, một sáng tác đi cùng năm tháng của nhạc sĩ Hoàng Vân để

chuyển soạn và biến tấu, nhằm phù hợp với khả năng cũng như trình độ của sinh viên ĐHSP Âm nhạc tại Việt Nam hiện nay.

3.4.2.4. Sáng tác những tác phẩm mới mang âm hưởng dân gian

Để đáp ứng nhu cầu cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc, năm thứ tư và bổ sung thêm vào kho tàng tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT, được chúng tôi dựa trên chất liệu âm nhạc dân gian vùng Tây Nguyên để viết nên tác phẩm *Ngẫu hứng Tây Nguyên*.

3.5. Thực nghiệm sư phạm

3.5.1. Danh sách sinh viên thực nghiệm

3.5.1.2. Kế hoạch bài giảng thực nghiệm

3.5.1.3. Giáo án thực nghiệm

3.5.2. Kế hoạch thực nghiệm

3.5.2.1. Thời gian và địa điểm thực nghiệm

Thời gian vào lúc 7h30' – 10h30' ngày 13/12/2017, tại phòng 301 – 303, Khu nhà A, khoa Sư phạm Âm nhạc – HVAN Huế.

3.4.2.2. Mục đích thực nghiệm

Với mục đích đánh giá khách quan kết quả đạt được sau khi áp dụng tác phẩm Việt Nam vào dạy học bộ môn ĐPĐT cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc và khẳng định tính khả thi của một số giải pháp đã được trình bày trong luận án.

3.5.2.3. Đối tượng thực nghiệm

Đối tượng là những sinh viên năm thứ ba (K20), chuyên ngành Sư phạm âm nhạc, bậc Đại học chính quy, thuộc khoa Sư phạm Âm nhạc – HVAN Huế.

3.5.3. Tổ chức thực nghiệm

3.4.3.1. Nội dung thực nghiệm

Nội dung thực nghiệm sư phạm nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy ĐPĐT, cụ thể: đổi mới quy trình dạy học ĐPĐT, phối hợp

các hình thức tổ chức lớp học, sử dụng tài liệu hỗ trợ giáo trình ĐPĐT, ứng dụng kỹ thuật cũng như các đặc điểm trong tác phẩm Việt Nam vào dạy học ĐPĐT.

3.5.3.2. Tiến hành thực nghiệm

3.5.3.3. Biên bản thực nghiệm

3.5.4. Kết quả thực nghiệm

3.5.4.1. Một số tiêu chí đánh giá chất lượng thực nghiệm

Kết quả đánh giá chất lượng thực nghiệm thông qua nhận thức và thái độ của sinh viên là rất hiệu quả.

3.5.4.2. Kết quả qua ý kiến giảng viên dự giờ thực nghiệm

ThS Đoàn Phương Hải giảng viên dự giờ đã đánh giá cao tiết thực nghiệm của giảng viên Thái Đình Dũng cũng như nhóm sinh viên thực nghiệm.

3.5.4.3. Kết quả khảo sát và ý kiến sinh viên sau giờ thực nghiệm

Sau khi hoàn thành đợt thực nghiệm, hầu hết ý kiến của sinh viên đều thích được học tác phẩm Việt Nam, bởi nội dung phong phú...

3.5.4.4. Kết quả của giảng viên hướng dẫn qua giờ dạy thực nghiệm

Sau khi thực nghiệm áp dụng dạy học tác phẩm Việt Nam trên ĐPĐT, kết quả đánh giá, nhận xét trình độ, kỹ thuật và tiếp thu phương pháp mới từ sinh viên đã cho thấy hiệu quả rõ rệt.

Tiểu kết chương 3

Tác giả đã nghiên cứu, rút ra những đặc điểm tiêu biểu và dựa trên những kinh nghiệm trong giảng dạy, học tập, trình diễn, để phân tích về kỹ thuật, nghệ thuật, trên cơ sở đó đưa ra những phương hướng, truyền tải những nghiên cứu về thể hiện tác phẩm Việt Nam đến sinh viên cũng như những người yêu thích loại nhạc cụ này.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Với phạm vi được giới hạn, luận án về vấn đề dạy học tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT trong chương trình đào tạo ĐHSP Âm nhạc, tập trung phân tích giá trị những đóng góp của tác phẩm Việt Nam trong việc hoàn thiện các kỹ năng, trình độ cho các em sinh viên. Hy vọng trường ĐHSP Nghệ thuật TW, HVAN Huế, ĐH Sài Gòn cũng như các cơ sở đang đào tạo ĐHSP Âm nhạc khác tại Việt Nam, sẽ áp dụng tác phẩm Việt Nam vào chương trình học và thi bắt buộc:

- Xác định đúng mục tiêu và phương pháp đào tạo, qua đó có thể dựng một giáo trình khung trong việc giảng dạy ĐPĐT cho đối tượng sinh viên ĐHSP Âm nhạc.

- Đưa các tác phẩm Việt Nam viết cho ĐPĐT vào chương trình giảng dạy bắt buộc đối với sinh viên ĐHSP Âm nhạc.

- Tác phẩm Việt Nam là một trong các tác phẩm bắt buộc trong chương trình thi của tất cả các học kỳ.

- Khuyến khích sử dụng bài Việt Nam thay thế một bài nước ngoài trong chương trình các bài thi bắt buộc.

- Cung cấp đầy đủ thông tin cho giảng viên và sinh viên để nâng cao nhận thức và khả năng chọn lựa.

- Quảng bá kho tư liệu về các tác phẩm Việt Nam dành cho ĐPĐT.

Trên cơ sở những nhận định chung, luận án mong muốn truyền tải những kiến nghị trong việc thay đổi, hệ thống chương trình giảng dạy môn ĐPĐT cho sinh viên ĐHSP Âm nhạc tại Việt Nam sau này.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN TIỀN SĨ

1. Thái Đình Dũng (2015), *Lịch sử phát triển của đàn Organ điện tử tại Việt Nam*, Thông báo Khoa học thuộc Học viện Âm nhạc Huế, số 10 (trang 74 – 79).

2. Thái Đình Dũng (2018), *Sử dụng chất liệu âm nhạc trong các tác phẩm viết cho đàn phím điện tử*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, số 406 (trang 60 – 62).

3. Thái Đình Dũng (2018), *Tác phẩm Việt Nam viết cho đàn phím điện tử trong đào tạo – Vấn đề cần quan tâm*, Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật thuộc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, số 24 (trang 26 – 29).

4. Thái Đình Dũng (2018), *Tăng cường năng lực giảng dạy môn Đàn phím điện tử cho sinh viên Đại học Sư phạm Âm nhạc*, Hội thảo quốc tế “Giáo dục âm nhạc trong trường phổ thông hiện nay”, do Nhạc viện Tp.HCM tổ chức ngày 16 tháng 11 năm 2018 (trang 53 – 63).